

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**HUYỆN QUỲNH LƯU**

**TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 140/2023/HS -ST

Ngày: 27-9-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Tình và bà Hồ Thị Thúy Hằng

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Hà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 133/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 147/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 10/7/1976 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối L, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; chồng: Nguyễn Hồng M (đã chết), con: Có 2 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/12/2015, bị Công an thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cung cấp địa điểm mua bán dâm”; Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 15 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”, chấp hành xong hình phạt ngày 01/4/2018; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/12/2021, Nguyễn Thị T thuê lại quán Karaoke Ánh Nguyệt của chị Trần Thị N để làm chỗ ở và kinh doanh buôn bán. Sau khi thuê lại quán của chị Nguyệt thì T sử dụng phòng hát Karaoke trong quán do mình quản lý để chứa mại dâm nhằm thu lợi bất chính. Ngày 05/8/2023, Quang Thị B đến quán của T xin làm nhân viên phục vụ. T thỏa thuận với B về công việc chính của B là ngoài làm nhân viên phục vụ bung bê cà phê cho khách tại quán thì khi nào khách có nhu cầu mua dâm thì B sẽ là người bán dâm cho khách, còn T là người thu tiền, mỗi lần có khách mua dâm thì T sẽ lấy giá 300.000đ, tiền thu được sẽ chia đôi T một nửa và B một nửa.

Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 13/8/2023, có Hồ Trọng T đến để mua dâm. Khi vào quán, T gặp T trao đổi và thống nhất giá mỗi lượt mua dâm là 300.000đ. Sau khi thỏa thuận xong thì T đưa cho T số tiền 300.000đ, T cầm tiền để tại quầy thanh toán và nói với T đi vào phòng hát Karaoke để chờ còn T đi vào phòng ngủ gọi B dậy để bán dâm cho T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi T với B đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Tổ công tác Công an xã Quỳnh Giang và Công an xã Quỳnh Yên, huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang, thu giữ 01 bao cao su đã qua sử dụng và 300.000đ.

Bản cáo trạng số 149/CT- VKS - QL, ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Chứa mại dâm”.

Đề nghị: □p dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị T 18 -24 tháng tù.

Không phạt bổ sung bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ từ bị cáo T.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố tội “Chứa mại dâm” là đúng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo thực hiện; có đủ cơ sở kết luận vào ngày 13/8/2023, Nguyễn Thị T đã có hành vi cho nhân viên phục vụ Quang Thị B bán dâm cho Hồ Trọng T để thu lợi bất chính số tiền 300.000đ.

Trong vụ án này có Hồ Trọng T, Quang Thị B là những người mua bán dâm mà không có hành vi gì khác nên cơ quan Điều tra xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nh- ng do không muốn lao động chân chính nên đã thực hiện tội phạm nhằm mục đích thu lợi bất chính.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị T phạm tội: "Chứa mại dâm", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự trị an, ảnh h- ưởng đến phong tục, mỹ tục, đời sống văn hóa; là nguyên nhân làm lây T các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến được Bộ tư lệnh Quân khu IV cấp giấy chứng nhận. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần

thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng vụ án: HĐXX xác định 01 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; HĐXX xác định số tiền 300.000đ thu của bị cáo T là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “chứa mại dâm”; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/8/2023.

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ thu của bị cáo T; tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su (Phong bì, bao cao su có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu; Số tiền đã nộp vào Kho bạc Nhà Nước Quỳnh Lưu ngày 07/9/2023 tại tài khoản số 394901047949.00000 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND thị trấn CG (để biết)
- Lưu VP.

**Trần Ngọc Hà**